

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện các hoạt động
xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch
và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật thương mại ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 26/2012/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý Nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 02/TTr-VP ngày 02/01/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

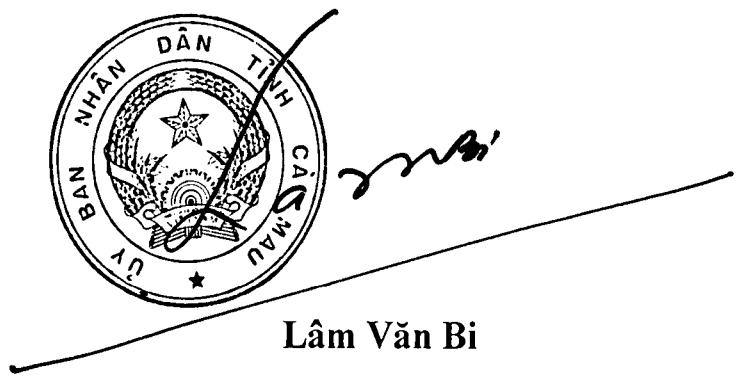
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, M.A52/1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

QUY CHẾ

Phối hợp trong thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau*)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện), các hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và Hỗ trợ doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp bằng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư và tránh gây phiền hà cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

3. Giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả, một việc - một đầu mối xuyên suốt; đảm bảo tính công khai, minh bạch, dân chủ và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công.
2. Các nội dung phối hợp phải được các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp chủ động trao đổi, thống nhất và thực hiện chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.
3. Huy động và tạo điều kiện thuận lợi để các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế, các tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân tham gia các hoạt động xúc tiến, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao tính liên kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị.
4. Xác định rõ các hoạt động cần sự chỉ đạo, tham gia trực tiếp của Lãnh đạo tỉnh để đảm bảo tính hiệu quả.
5. Công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư.

6. Thực hiện nguyên tắc đồng thuận trong giải quyết công việc; những vấn đề không đạt được sự đồng thuận, còn có ý kiến khác nhau thì cơ quan được giao chủ trì tổng hợp ý kiến, đề xuất phương án giải quyết, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Việc phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp được thực hiện theo các phương thức sau:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.
3. Tham gia trực tiếp.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI, XÚC TIẾN DU LỊCH VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

Điều 6. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư

1. Phối hợp để hỗ trợ, giúp các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu môi trường đầu tư; thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- a) Cung cấp thông tin về quy hoạch, môi trường đầu tư, chính sách đầu tư, danh mục các dự án mời gọi đầu tư;
- b) Khảo sát địa điểm thực hiện dự án đầu tư, cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư;

c) Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (bao gồm cấp lần đầu và các lần điều chỉnh, bổ sung);

d) Các thủ tục về đất đai (chuyển mục đích sử dụng đất, phối hợp với sở, ban, ngành có liên quan xác định giá bồi thường đúng theo quy định pháp luật hiện hành, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất);

đ) Thủ tục về lĩnh vực công nghệ (thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ), đăng ký chuyển giao công nghệ;

e) Các thủ tục lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản (báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, thăm dò, khai thác nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước, đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong phạm vi thực hiện dự án;

g) Các thủ tục về lĩnh vực xây dựng (cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, giấy phép xây dựng);

h) Thủ tục thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy.

i) Thủ tục thỏa thuận đấu nối hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện).

l) Thủ tục về thuế, chính sách ưu đãi đầu tư.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến mời gọi đầu tư; xây dựng danh mục dự án mời gọi đầu tư; xây dựng các án phẩm, tài liệu tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư.

3. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, xu hướng thị trường, đối tác đầu tư để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư; đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư.

Điều 7. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến thương mại

1. Nghiên cứu, cập nhật thông tin, nắm bắt nhu cầu thị trường tiêu thụ hàng hóa, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

2. Tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu các sản phẩm và định hướng xuất khẩu trong nước và nước ngoài; hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá thương hiệu hàng hóa, các sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

3. Tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu công nghiệp; các dịch vụ tổ chức sự kiện xúc tiến thương mại theo các đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường, xây dựng cơ sở dữ liệu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại. Thiết kế, in ấn các án phẩm; hỗ trợ công tác quy hoạch, quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng thương mại.

5. Tổ chức các hoạt động truyền thông, các hoạt động xúc tiến thương mại thông qua báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm... tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phát triển thị trường; xây dựng chương trình phát triển thị trường trong và ngoài nước.

Điều 8. Phối hợp trong hoạt động xúc tiến du lịch

1. Xúc tiến quảng bá du lịch trong và ngoài nước; Tìm kiếm, thu hút, mời gọi đầu tư du lịch; xây dựng xuất bản các ấn phẩm, vật phẩm phục vụ công tác quảng bá xúc tiến du lịch của tỉnh.

2. Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch, các hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm để quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh.

3. Nghiên cứu, tổ chức điều tra, thu thập thông tin về thị trường khách du lịch nội địa, thị trường khách du lịch quốc tế; cung cấp dữ liệu, thông tin du lịch và phát triển thương hiệu du lịch.

4. Phối hợp trong công tác xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch Quốc gia và các nhiệm vụ về công tác xúc tiến du lịch.

5. Tổ chức các hoạt động phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh, bao gồm: xây dựng mới, nâng cấp chương trình, tuyến du lịch; hỗ trợ các hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian tại các khu, điểm du lịch; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng xúc tiến du lịch.

Điều 9. Phối hợp trong hỗ trợ doanh nghiệp và hoạt động khởi nghiệp

1. Hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp, xây dựng vườn ươm doanh nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong việc thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; tư vấn ký kết hợp đồng; các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ khác theo yêu cầu của doanh nghiệp.

3. Cung cấp thông tin khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tổ chức các hoạt động tập huấn, đào tạo, sự kiện, hội nghị, hội thảo, cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác về hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức giao ban, gặp gỡ, họp mặt doanh nghiệp để tăng cường đối thoại, huy động nguồn lực và khuyến khích thu hút đầu tư, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

Chương III TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 10. Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp

1. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp là đơn vị đầu mối, tổ chức khảo sát địa điểm thực hiện dự án, cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư tiếp cận, giúp các doanh nghiệp tìm hiểu môi trường đầu tư; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu

tư lập dự án, điều chỉnh dự án đầu tư; tiếp nhận hồ sơ gửi cơ quan chủ trì giải quyết các thủ tục nêu tại Khoản 1 Điều 6 Quy chế này; theo dõi và đôn đốc các cơ quan và địa phương trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư; Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp là cầu nối giữa nhà đầu tư với các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện các thủ tục dự án đầu tư.

Việc hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo hình thức như sau:

a) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành thủ tục, hồ sơ dự án đầu tư, bao gồm: hỗ trợ nhà đầu tư trong việc đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế, hỗ trợ tư vấn lập đề xuất dự án, thuyết minh dự án đầu tư. Đối với các thủ tục hành chính khác liên quan đến dự án như: đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, thỏa thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, cấp điện), thẩm định công nghệ..., Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp thay mặt nhà đầu tư liên hệ, tư vấn ký kết hợp đồng tư vấn với tổ chức nhằm hoàn thành các thủ tục này; tiếp nhận hồ sơ từ nhà đầu tư và thay mặt nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính tại các cơ quan Nhà nước (theo đề nghị của nhà đầu tư), có trách nhiệm trả kết quả giải quyết thủ tục cho nhà đầu tư; thay mặt nhà đầu tư theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện trong việc thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp Nhà đầu tư và doanh nghiệp trực tiếp nộp hồ sơ và thực hiện thủ tục tại các cơ quan Nhà nước, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết thủ tục đảm bảo thời gian quy định.

2. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp là đơn vị chủ trì thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp gồm:

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường, tiềm năng, kinh tế - xã hội của tỉnh phục vụ các hoạt động xúc tiến; xây dựng, phát hành các ấn phẩm, tài liệu phục vụ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp. Tổ chức quảng bá môi trường đầu tư, kinh doanh, các chính sách khuyến khích về đầu tư, thương mại và du lịch thông qua các phương tiện truyền thông và các hình thức khác;

b) Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, các hoạt động bán hàng. Tập huấn bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp;

c) Tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp ngắn hạn, dài hạn, hàng năm của tỉnh;

d) Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp, xây dựng vườn ươm doanh nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn

tỉnh; huy động các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp;

đ) Tổ chức các hoạt động tập huấn, đào tạo, sự kiện, hội nghị, hội thảo, cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác về hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức tiếp đón các đoàn khách quốc tế đến quan hệ làm việc liên quan đến xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp.

4. Cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu và thực hiện các thủ tục đầu tư và đăng ký kinh doanh (bao gồm thành lập mới và đăng ký thay đổi doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh); tư vấn ký kết hợp đồng; các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ khác theo yêu cầu của doanh nghiệp.

5. Phối hợp giải quyết các đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư.

Điều 11. Trách nhiệm chung của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp

1. Đối với nội dung phối hợp để hỗ trợ, giúp các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu môi trường đầu tư; thực hiện trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

a) Các sở, ban, ngành tỉnh cung cấp cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, các quy định về thủ tục hành chính từ khâu tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ đến khi trả kết quả, để hướng dẫn và hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện;

b) UBND cấp huyện cung cấp thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; thông tin về quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; các quy định về giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư theo thẩm quyền;

c) Tiếp nhận và xử lý các hồ sơ do Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp nộp theo ủy quyền của doanh nghiệp và nhà đầu tư. Cơ quan chủ trì xem xét tính hợp lệ của hồ sơ; trả lời, giải thích các thắc mắc liên quan đến giải quyết hồ sơ thủ tục đó khi có yêu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư hoặc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp;

d) Khi giải quyết thủ tục không đúng thời gian quy định, cơ quan chủ trì giải quyết phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp; trong đó, nêu rõ lý do chậm và hẹn thời gian trả kết quả, để Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp thông báo cho nhà đầu tư biết và báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo thực hiện trong trường hợp cần thiết; đồng thời, có trách nhiệm xin lỗi nhà đầu tư theo quy định. Khi hồ sơ yêu cầu giải quyết có kết quả, cơ quan chủ trì gửi kết quả cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp để Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trả kết quả cho nhà đầu tư;

d) Các cơ quan chức năng có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan mình theo thủ tục hành chính đã được công bố, công khai và chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả giải quyết, đảm bảo và tiến tới rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ;

2. Đối với nội dung phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch.

a) Cung cấp cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp các thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trên địa bàn tỉnh hoặc khi có yêu cầu của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

b) Đề xuất các cơ chế, chính sách cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, khuyến khích thu hút đầu tư, mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu thuộc lĩnh vực quản lý.

c) Phối hợp các đơn vị có liên quan giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục đầu tư hoặc trong quá trình nhà đầu tư triển khai đầu tư dự án từ khâu tìm hiểu cơ hội đầu tư trong lĩnh vực thuộc chuyên ngành quản lý của mình.

d) Cung cấp các thông tin liên quan phục vụ xúc tiến dự án; tiếp nhận và xử lý các thủ tục liên quan đến dự án đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của sở, ban, ngành.

đ) Giới thiệu các cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký doanh nghiệp qua Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.

3. Đối với nội dung hỗ trợ khởi nghiệp

Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo hỗ trợ khởi nghiệp và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Cà Mau.

4) Đối với các nội dung khác

a) Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản: các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện tham gia góp ý văn bản do Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đến có trách nhiệm tổ chức trả lời theo đề nghị của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp. Nếu cơ quan phối hợp trả lời chậm trễ phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản giải thích lý do chậm trễ về Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, làm cơ sở để Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Trường hợp tổ chức họp lấy ý kiến: Trên cơ sở nội dung tài liệu do Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đến, Thủ trưởng cơ quan phối hợp phân công cán bộ tham gia và có ý kiến tại cuộc họp theo đề nghị của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.

c) Tùy vào mức độ phức tạp và quan trọng của nội dung phối hợp, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp có thể tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc tổ chức họp nhiều hơn một lần.

Điều 12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư nêu tại điểm b, c, khoản 1, Điều 6 Quy chế này; giải quyết các thủ tục ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư, các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp dự án đầu tư phải xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu xin ý kiến theo quy định và có văn bản thông báo cho nhà đầu tư biết. Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng xin chủ trương đầu tư tại một địa điểm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp cần phải tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục đầu tư hoặc trong quá trình nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với thành viên trong Tổ Liên ngành và các sở, ngành tỉnh liên quan, UBND cấp huyện (nơi triển khai dự án) tổ chức họp hoặc khảo sát thực tế để tháo gỡ hoặc đề xuất UBND tỉnh cho ý kiến giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Kết quả họp hoặc khảo sát thực tế phải có biên bản giải quyết và thông báo ngay đến nhà đầu tư, sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện.

4. Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình xúc tiến đầu tư; đôn đốc việc thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của tỉnh.

5. Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố danh mục dự án theo quy định. Đăng tải công khai và cập nhật thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, chuyển cho Cổng thông tin điện tử tỉnh cập nhật.

6. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích, mời gọi đầu tư.

7. Phối hợp trong việc tìm, tiếp cận, thu hút nhà đầu tư chiến lược; tổ chức các hội nghị tiếp xúc với đầu tư, quảng bá hình ảnh, tiềm năng của tỉnh trong các chương trình xúc tiến đầu tư.

Điều 13. Sở Xây dựng

1. Chủ trì giải quyết theo thẩm quyền trong phạm vi đồ án quy hoạch xây dựng do mình quản lý các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng nêu tại điểm g, Khoản 1, Điều 6 Quy chế này.

2. Phối hợp thẩm định các vấn đề liên quan đến công tác quản lý nhà nước về xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường nêu tại điểm d, điểm f, khoản 1, Điều 6 Quy chế này; thẩm định nhu cầu sử dụng đất, trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà đầu tư; hướng dẫn việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư (nếu có).

2. Thẩm định và có ý kiến về sự phù hợp của các dự án đầu tư với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương; quy hoạch tài nguyên nước và các nguồn tài nguyên khác.

3. Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cho thuê hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất cho các dự án đầu tư (ký hợp đồng thuê tư vấn) trình Hội đồng thẩm định giá đất do Sở Tài chính làm thường trực hội đồng trước khi trình UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt đối với khu đất có giá trị từ 20 tỷ đồng trở lên (tính theo giá đất trong bảng giá đất). Đối với khu đất có giá trị dưới 20 tỷ đồng (tính theo giá đất trong bảng giá đất), Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển thông tin đến Cục Thuế tỉnh để tính tiền thuê đất hoặc giao đất bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá theo quy định.

4. Hướng dẫn việc xác định đối tượng, quy trình thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa của các dự án có sử dụng đất lúa, các dự án cần thực hiện bồi thường, thu hồi đất dân để bàn giao mặt bằng cho các nhà đầu tư theo quy định hiện hành.

5. Cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan đến dự án đầu tư cho nhà đầu tư.

6. Chủ trì hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh liên quan giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, khai thác sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường.

7. Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tính toán sơ bộ giá thuê đất, giá trị bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trong danh mục kêu gọi đầu tư của tỉnh.

8. Phối hợp với UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo đề xuất bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thuộc danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh và các dự án mới được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

9. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin về quỹ đất sạch để thực hiện các dự án trong Danh mục dự án mời gọi đầu tư để Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp thông tin tới nhà đầu tư.

Điều 15. Sở Công Thương

1. Thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.
2. Thực hiện việc tiếp nhận, xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mãi... kiểm tra, giám sát các hoạt động xúc tiến thương mại của các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.
3. Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình xúc tiến thương mại; đôn đốc việc thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại hàng năm của tỉnh.
4. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng và phát triển thương hiệu hàng hóa.
5. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, tổ chức các sự kiện, hội chợ, kết nối giao thương.

Điều 16. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thẩm tra và cho ý kiến về các dự án đầu tư thuộc quy hoạch phát triển ngành; hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các quy định liên quan đến đầu tư dự án trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch địa phương.
2. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc của dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
3. Xây dựng chương trình xúc tiến du lịch hàng năm; hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình xúc tiến du lịch; đôn đốc việc thực hiện Chương trình xúc tiến du lịch hàng năm của tỉnh.
4. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến du lịch, sự kiện, hội chợ, hội thảo, triển lãm du lịch của tỉnh, khu vực và quốc gia.

Điều 17. Sở Tài chính

1. Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách và Kế hoạch xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định dự toán chi ngân sách trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; phối hợp với các ngành có ý kiến đề xuất xử lý các vấn đề liên quan đến sử dụng đất công, tài sản công; giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong lĩnh vực tài chính.
2. Tham mưu bố trí kinh phí lập quy hoạch chung, quy hoạch 1/2000, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (nếu có), khảo sát đo đạc điều tra hiện trạng đất và lập bản vẽ hiện trạng khu đất dự án trong Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh theo đề xuất của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tính toán sơ bộ giá thuê đất, giá trị bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trong Danh mục dự án kêu gọi đầu tư để đưa vào thông tin chi tiết dự án kêu gọi đầu tư, đáp ứng yêu cầu tìm hiểu thông tin dự án của nhà đầu tư.

4. Hướng dẫn việc thực hiện các khoản chi cho công tác phối hợp trong hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và Hỗ trợ doanh nghiệp nêu tại Điều 28 Quy chế này để các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp triển khai thực hiện.

Điều 18. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tổ chức thẩm định công nghệ, chuyển giao công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ của các dự án đầu tư theo quy định;

2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư khi có yêu cầu; phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong chuyển giao công nghệ của dự án đầu tư hoặc đề xuất giải quyết theo thẩm quyền;

3. Hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh đăng ký, xây dựng, phát triển và bảo hộ tài sản sở hữu trí tuệ, thương hiệu sản phẩm, hàng hóa theo quy định;

4. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và lĩnh vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 19. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Thẩm tra và có ý kiến về sự phù hợp của dự án đầu tư đối với quy hoạch phát triển ngành, các quy định chuyên ngành.

2. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục có liên quan đến thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng và phương án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp.

3. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện công tác dự báo thị trường, xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm, hàng hóa nông, lâm, thủy sản.

Điều 20. Cục Thuế tỉnh

1. Cung cấp thông tin, cho ý kiến và giải quyết thủ tục ưu đãi về thuế dành cho các dự án đầu tư theo quy định.

2. Hướng dẫn, phổ biến chính sách thuế; hỗ trợ cho doanh nghiệp các thủ tục kê khai, nộp thuế, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn.

3. Phối hợp, hỗ trợ cung cấp giá thuê đất đối với các dự án trong Danh mục dự án mời gọi đầu tư để đưa vào thông tin chi tiết dự án mời gọi đầu tư, đáp ứng yêu cầu tìm hiểu thông tin dự án của nhà đầu tư.

Điều 21. Ban quản lý khu kinh tế

1. Cung cấp cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp thông tin về quy hoạch các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, các thủ tục đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư trong khu công nghiệp để quảng bá, cung cấp thông tin và hướng dẫn nhà đầu tư.

2. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế; cung cấp thông tin các khu công nghiệp, khu kinh tế để xây dựng cơ sở dữ liệu, các sản phẩm phục vụ công tác xúc tiến chung của tỉnh.

Điều 22. Công an tỉnh

1. Chủ trì giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phòng cháy chữa cháy (PCCC) nêu tại điểm h, Khoản 1, Điều 6 Quy chế này; thẩm duyệt hồ sơ về PCCC và cấp Giấy chứng nhận PCCC cho nhà đầu tư.

2. Chỉ đạo lực lượng phối hợp tham gia đảm bảo an ninh trật tự cho dự án đầu tư, các hoạt động hội chợ triển lãm, du lịch, các đoàn khách nước ngoài hoạt động xúc tiến trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trong thẩm định, đánh giá một số dự án có dấu hiệu phức tạp, có yếu tố nước ngoài; cung cấp thông tin năng lực của nhà đầu tư và các vấn đề khác có liên quan, nhất là các dự án đầu tư ở khu vực quốc phòng - an ninh.

4. Phối hợp với sở, ngành liên quan và Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước có bảo lãnh cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài vào hoạt động xúc tiến đầu tư, tìm hiểu thị trường, chuyên gia kỹ thuật... thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Trách nhiệm Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Thẩm định và có ý kiến về các dự án đầu tư thuộc khu vực quốc phòng - an ninh.

Điều 24. Trách nhiệm Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Giải quyết các văn bản của nhà đầu tư, hồ sơ trình của các sở, ban, ngành liên quan đến dự án đầu tư và các hồ sơ trình khác liên quan đến công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vướng mắc liên quan đến dự án đầu tư.

2. Cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, thông tin khởi nghiệp nhằm phát triển hệ thống doanh nghiệp, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh (qua Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp).

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, các đơn vị có liên quan thực hiện chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh, các hoạt động kết hợp công tác đối ngoại. Hỗ trợ, phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch của tỉnh tại nước ngoài.

Điều 25. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Rà soát các dự án kêu gọi đầu tư của địa phương, lựa chọn những dự án trọng điểm, có tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tiến hành khảo sát đo đạc điều tra hiện trạng đất và lập bản vẽ hiện trạng khu đất của dự án, lập quy hoạch 1/2000, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (nếu có) gửi Sở Tài chính để được bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Đề xuất các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch và dự trù kinh phí đưa vào chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh.

3. Hỗ trợ việc triển khai hoặc tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp do các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan thực hiện trong phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

4. Lập Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư có sử dụng đất phải thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường. Đề xuất danh mục thu hồi đất, danh mục sử dụng đất để mời gọi đầu tư; điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thuộc danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh và các dự án mới được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

5. Cung cấp các văn bản, số liệu, thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đã được phê duyệt và được công bố theo thẩm quyền của các huyện, thành, thị; thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư, phục vụ việc lập danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo đề nghị của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.

6. Xây dựng và cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của địa phương mình.

7. Cung cấp thông tin về ranh giới, hiện trạng sử dụng đất, mảnh trích đo địa chính tại địa điểm đầu tư tới nhà đầu tư thông qua Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp; hướng dẫn thủ tục, hồ sơ về đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

cho dự án đầu tư; thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc trách nhiệm quản lý của mình.

Điều 26. Các hội, Hiệp hội doanh nghiệp

1. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin hội viên nhằm hỗ trợ triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp; huy động các nguồn lực hợp tác của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phát triển hệ thống doanh nghiệp.

2. Đề xuất và kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp giúp cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

Điều 27. Quy định về kinh phí

Nguồn kinh phí cho các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; các khoản thu và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Việc phối hợp giải quyết các thủ tục do cơ quan nào chủ trì, thì sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan đó. Trường hợp thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Kiểm tra, giám sát thực hiện

1. Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý được phân công; hướng dẫn Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động theo đúng yêu cầu, mục tiêu, nội dung, tiến độ và quy định của pháp luật, báo cáo UBND tỉnh các vấn đề phát sinh (nếu có).

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan của tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước về công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý ngành.

3. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp có trách nhiệm báo cáo và phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến việc triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát.

Điều 29. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi